

DIỄN ĐÀN VÀ KHUYẾN NGHỊ

PHIÊN ÂM TÊN RIÊNG NƯỚC NGOÀI KHÔNG ĐƠN GIẢN THẾ (Trao đổi với TS Thanh Hà)

ĐÀO TIẾN THI

(ThS, Nhà xuất bản Giáo dục HN)

Trong bài *Tản mạn về phiên âm tên riêng nước ngoài* (NN & ĐS số 11/2009), TS. Thanh Hà (T.H) đưa ra bức tranh “bất nháo” (chữ trong nguyên văn) về việc đọc/ viết tên riêng nước ngoài hiện nay ở Việt Nam. Thực ra, với một số câu chuyện ngẫu nhiên (chứ không phải sự liệt kê, thống kê khoa học) chưa đủ sức chứng minh cái “bất nháo” ấy, nhưng qua việc nhân vật “tôi” – tức chị T.H – bị “lạc” vào trong thế giới đó, và luôn bị “đúng” một cách đơn độc, đã đặt vấn đề đâu là “chuẩn” trong lĩnh vực này.

1. Câu chuyện “chuẩn” và “lệch chuẩn”

Để đọc giả dễ theo dõi, xin lược thuật 4 câu chuyện và sự việc chị T.H kể.

1. Về tên gọi thành phố Bern (Béc-nơ): Trong câu chuyện có liên quan đến Bern, chị T.H được anh bạn khen là “lần đầu tiên thấy một người Việt Nam phát âm đúng tên thủ đô của Thụy Sĩ”. Từ đó chị phê phán những cách đọc sai: *Bern* (Bơ) theo tiếng Anh hoặc *Be Ny*¹ theo tiếng Pháp, và đề nghị đọc đúng theo tiếng Đức. (Tiếng Đức cũng viết *Bern* nhưng đọc là [bekn] (béc-n)).

2. Về tên gọi thành phố Cologne (Cô-lô-nhơ), tác giả kể: “Tôi vốn là dân học ở Đức về, vậy mà tôi đã vô cùng bối rối khi được hỏi là

đã đến thành phố Cô Lô Nhơ² chưa? (dùng dấu hỏi sai vì đây là dẫn gián tiếp – ĐTT) Tôi thần mặt một lúc và phải thú thật là chưa, sau một hồi không thể định vị được thành phố đó nằm ở đâu trên bản đồ nước Đức. Chỉ đến khi người hỏi chỉ cho tôi thành phố đó trên bản đồ nước Đức, tôi mới biết té ra đó là thành phố Khoên (Khoên³), nơi tôi đã từng ở đó cả tháng. Tôi bức mình lắm vì có cảm giác như mình bị đùa cợt (...). Cái tên chỉ có một âm tiết và chúng ta cũng có thể bắt chước phát âm gần giống như người bản địa thì tại sao lại phiên âm biến dạng nó đi và kéo dài nó thành ba âm tiết để làm gì?”.

3. Chuyện hỏi đường đến khách sạn Sheraton: “Nhớ lần hỏi đường đến một khách sạn mới ở gần Hồ Tây, tôi hỏi một anh xe ôm trên đường đê Yên Phụ có biết khách sạn Sheraton ở đâu không? (lại dùng dấu hỏi sai – ĐTT). Anh này trở mắt nhìn tôi như thể tôi ở trên Sao Hỏa xuống (chỉ tiết này mượn trong *Đôi mắt* của Nam Cao – ĐTT) và bảo chưa nghe tên khách sạn đó bao giờ. Tình cờ nhìn lên tấm biển chỉ đường ở gần đấy, tôi thấy một mũi tên chỉ đường với tên của khách sạn này.

² Viết *Cô Lô Nhơ* là sai chính tả. Chỉ phiên âm Hán Việt mới viết hoa từng âm tiết như thế. Theo quy định, nếu phiên âm thì phải viết *Cô-lô-nhơ* (có gạch nối) hoặc *Côlônơ* (không gạch nối).

³ Không biết do lỗi morat hay nguyên văn của tác giả. Nguyên dạng tiếng Đức theo tôi biết là Köln, hoặc lược dấu phụ: Koln.

¹ Tôi chưa thấy ai đọc như thế; người Việt lâu nay vẫn đọc theo tiếng Pháp là Béc-nơ (Berne).

Tôi liền chỉ cho anh ta xem, anh ta liền la lên mắng tôi: “Đây là khách sạn Xe-Ra-Tôn chứ!” Về nhà, tôi kể cho con gái. Nó được một trận cười ngặt nghẽo và bảo tôi rằng: “Ai bảo mẹ phát âm tên khách sạn chuẩn thế!”.

4. Về cách đọc âm Hán Việt đối với các tên riêng Trung Quốc, chị T.H cho là “khô khan”, ví dụ Hồ Cẩm Đào, lẽ ra phải đọc *Khú Chấn Thao* (Hú Jín Tào⁴), đọc là Hồ Cẩm Đào như ta để đến nỗi khi được giới thiệu, chính ông Hồ Cẩm Đào cũng không biết.

Tuy vấn đề tác giả nêu lên, nhìn đại thể không phải hoàn toàn vô lí, nhưng quan niệm về vấn đề thì, theo tôi, khá cảm tính, dễ dãi. Cũng bởi thế mà tác giả mắc phải những sai lầm về học thuật, cũng như con mắt nhìn những người nói tiếng “bản xứ” một cách khinh thị, coi họ như những người quê kệch, chẳng biết gì cả. Chị T.H là người có học vị tiến sĩ, lại công tác ở Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam, vì vậy, tôi muốn trao đổi một số ý kiến. Mong T.S Thanh Hà ở tư cách một người làm khoa học, sẽ bỏ qua những lời lẽ nếu chị cho là không phải, để cùng nhau bàn lại vấn đề.

2. Mấy lời chiêu tuyết cho những người bình dân

Tôi chia sẻ một phần với chị T.H, đã quen sống ở phương Tây, nhìn chung người phương Tây khi đọc/ viết tên riêng nước ngoài, họ để như nguyên ngữ⁵. Tiếng Việt thì có nhiều cách khác nhau. Nhưng không phải do người Việt mình dốt đến nỗi không thể đọc đúng tên một địa danh hay nhân danh nước ngoài, mà vì những quy tắc của tiếng Việt và văn hóa Việt.

Với con mắt quá “hồn nhiên”, chị T.H coi những người đọc Bơ-n, Cô-lô-nhơ, Mui-ních, Hồ Cẩm Đào, Xe-ra-tôn,... là “sai”. Cái “chuẩn” của chị chỉ dựa trên mỗi phát âm trong nguyên ngữ. Chị quên mất *ngôn ngữ là một hệ*

thống tín hiệu có tính tính quy ước, do cộng đồng người sử dụng ngôn ngữ tạo ra. Đọc tên thành phố là Bơ-n hay Béc-nơ, Cô-lô-nhơ hay Cơn, trước hết và quan trọng hơn hết là chuyện của tiếng Việt⁶, tuân theo chuẩn tiếng Việt. Nếu ta không cho người Tây là “vô lễ” trong xưng hô, khi chỉ có một từ duy nhất ngôi thứ nhất số ít cho tất cả các vai giao tiếp thì cũng không thể coi người Việt là “sai” khi đọc tên Tây theo kiểu Việt. Trong ngôn ngữ học, chuyện đúng sai phải dựa trên một cái gì đó được coi là “chuẩn” (cái quy ước) chứ không phải đúng sai ở thế giới khách quan, ở ngoài ngôn ngữ. Theo tôi, có hai loại chuẩn trong ngôn ngữ:

① *Chuẩn pháp lí*, đó là các văn bản hành chính của cơ quan có thẩm quyền.

② *Chuẩn tự nhiên*, đó là các quy tắc “không thành văn” nhưng được cộng đồng bản ngữ thừa nhận, trở thành thói quen một cách “tự động”, và nhìn chung là hợp lí, thuận lợi khi giao tiếp.

Với quan niệm như trên, những người bị chị T.H cho là sai, là đáng cười thì tôi thấy về cơ bản, họ đúng (chuẩn). Xét *chuẩn pháp lí*, đọc Cô-lô-nhơ, Mui-ních⁷, Hồ Cẩm Đào, kể cả Xe-ra-tôn, đều theo đúng theo QĐ 240 (1984) và QĐ 07 (2003) của Bộ Giáo dục (xem tóm tắt các văn bản này ở phần 2).

Xét *chuẩn tự nhiên*, các trường hợp trên đều đã được dùng phổ biến trong tiếng Việt. Xin phân tích 2 trường hợp:

• Trường hợp *Cô-lô-nhơ*, chị T.H nói: “*chỉ có một âm tiết (...) tại sao lại phiên âm biến dạng nó đi và kéo dài nó thành ba âm tiết*”. Trước hết là chị nhầm, tưởng người ta đọc *Koln* đọc thành Cô-lô-nhơ. Thực ra đọc Cô-lô-nhơ là theo tiếng Pháp (Cologne) và cách đọc này đã có từ lâu trong tiếng Việt. Cách đọc Cologne còn mang tính quốc tế. Sách báo, kể cả các từ

⁴ Dẫn theo tác giả, còn trong các từ điển mà chúng tôi có ghi là *Hu Jintao*.

⁵ Nhưng vẫn có không ít trường hợp mỗi nước đọc/ viết theo cách riêng. Ví dụ Moskva, tiếng Anh là Moscow, pháp là Moscou.

⁶ Việc đọc tên riêng không đúng như nguyên ngữ cũng có ảnh hưởng khi giao tiếp với người nước ngoài nhưng nó chỉ diễn ra khi dùng ngoại ngữ, và nó thuộc trình độ ngoại ngữ chứ không phải tiếng Việt.

⁷ Chị T.H nhầm: phát âm *Mui-ních* là theo tiếng Pháp, tiếng Anh phải là *Miu-ních*.

diễn tên riêng bằng tiếng Việt hay tiếng Anh, hầu hết đều dùng dạng này, chỉ gần đây một số người mới dùng dạng tiếng Đức là *Koln* (Côn).

Người hỏi chị T.H đã đến Cô-lô-nhơ chưa, phải là người đáng khen. Vì số người Việt Nam nói đến nước Đức đã biết đến Cô-lô-nhơ có lẽ không nhiều. Còn nếu cho số ấy là nhiều, thì chị lại phải trách mình (nếu trước khi sang Đức, chị đã học qua phổ thông ở Việt Nam). Thực ra điều quan trọng là hiểu biết về địa danh đó như thế nào (tự nhiên, văn hóa, lịch sử,...), còn tên gọi thì theo cách gọi chung của cộng đồng, chứ có ai đặt ra một cách gọi riêng được đâu. Chị tự hào mình đã ở Cologne cả tháng nhưng lại không biết địa danh đó trong tiếng Việt (từ lâu) đã được gọi như thế nào, để đến nỗi “*thần mất một lúc*” là điều phải tự trách sự thiếu hụt kiến thức của mình. Sự thiếu hụt ấy kể cũng là bình thường, nhưng chị lại “*có cảm giác như mình bị giễu cợt*” thì lại kể cả một cách không đúng. Cứ theo cách nghĩ ấy thì các trí thức lớn đầu thế kỉ XX như các cụ Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh,... rất “đáng cười” hay sao, vì các cụ gọi Christophoro Colombo là *Kha Luân Bô*, Napoléon là *Nã Phá Luân*, Montesquieu là *Mạnh Đức Tư Cưu*, Sibir⁸ là *Tây Bá Lợi Á*,...

• Trường hợp anh xe ôm nói *Xe-ra-tôn*, tuy đọc không chính xác lắm nhưng trong môi trường giao tiếp bình dân đó, anh ta đúng (việc viết chính xác trên giấy lại là chuyện khác). Bởi vì mọi người đều gọi như thế cả. Còn chị T.H dùng *Sheraton* – dù có đúng như nguyên ngữ nhưng tín hiệu ấy không có trong cộng đồng, thì không ai hiểu là đương nhiên. Chưa kể, loại tên khách sạn như trên cũng khó biết chính xác đâu là nguyên ngữ. Khách sạn mang tên *Sheraton* không những có ở Việt Nam mà còn có ở Mỹ, Trung Quốc,... chắc hẳn mỗi nơi sẽ

đọc mỗi khác. Giống như tên khách sạn *Daewoo*, liệu có mấy ai biết trong tiếng Hàn đọc thế nào đâu. Mà có biết cũng không dùng được. Vì mọi người Việt Nam vẫn gọi là khách sạn *Đại-u*. Ai đó đọc “chuẩn” tiếng Hàn⁹, liệu có ai hiểu? Chính vì chị phát âm “quá chuẩn” thành ra lại *lệch chuẩn giao tiếp* (chuẩn phong cách).

3. Bàn rộng thêm vấn đề

1. Vấn đề văn bản pháp lí

Chị T.H viết: “*Không có một văn bản nào quy định về cách phát âm chuẩn mực cho tên riêng nước ngoài*”. Và: “*Tên riêng nước ngoài ở ạt vào Việt Nam bằng những cách phát âm khác nhau, theo kiểu Hán – Việt, theo kiểu Anh, theo kiểu Nga, theo kiểu Pháp, thậm chí theo kiểu “Việt Nam hóa”*”. Do đó mà dẫn đến tình trạng mà chúng ta có thể gọi là “*bát nháo...*”.

Thực ra, có không ít văn bản quy định vấn đề này. Dưới đây xin tóm tắt những điểm chính trong hai văn bản ban hành gần đây nhất. Những chỗ gạch chân hoặc trong ngoặc là chúng tôi nhấn mạnh và giải thích thêm.

• Quyết định 240/QĐ *Quy định về chính tả tiếng Việt và thuật ngữ tiếng Việt*, Bộ trưởng Bộ Giáo dục Nguyễn Thị Bình kí ngày 5/3/1984, mục B.2, quy định về cách viết “tên riêng không phải tiếng Việt”.

1. Nếu chữ viết của nguyên ngữ dùng chữ cái Latin thì giữ đúng nguyên hình trên chữ viết như trong nguyên ngữ, kể cả các chữ cái f, j, w, z (có thể lược bỏ dấu phụ). Thí dụ: *Shakspeare, Paris*.

2. Nếu chữ viết của nguyên ngữ không thuộc hệ chữ cái Latin thì:

a) Đối với loại chữ ghi âm thì dùng lối chuyển tự chính thức sang chữ cái Latin. Thí dụ *Lomonosov, Moskova* (theo quy tắc chuyển tự của chính phủ Liên Xô - ĐTT).

b) Đối với loại chữ viết không ghi từng âm bằng chữ cái thì dùng lối phiên âm chính thức

⁸ Dạng đọc Hán Việt này ở miền Nam trước năm 1975 vẫn còn dùng khá nhiều: *Hung Ga Lợi* (Hungari), *Bảo Lỗ Xích* (Bungaria), *Gia Nã Đại* (Canada),... Và ngay hiện nay chúng ta vẫn còn dùng một số: Nga, Pháp, Anh, Luân Đôn, Đan Mạch,...

⁹ Tiếng Hàn đọc là “te-u”, âm Hán Việt là “Đại Vũ”.

bằng chữ cái Latin. Thường là cách ghi âm đã phổ biến trên thế giới. Thí dụ: *Tokyo*.

c) Những tên riêng đã sử dụng rộng rãi trên thế giới, đã quen dùng một hình thức viết bằng chữ cái Latin khác với nguyên ngữ thì dùng hình thức rộng rãi, quen thuộc đó. Thí dụ: sông *Danube*; ngoài ra có thể dùng *Donau* – tiếng Hungari, *Dunares* – tiếng Rumania.

d) Những tên riêng (thường là địa danh) mà có nghĩa thì dùng lối dịch nghĩa. Thí dụ: *Biển Đen*, *Guinea Xích đạo*.

e) Những tên riêng đã có hình thức phiên âm quen thuộc trong tiếng Việt (tức phiên âm qua chữ Hán – gọi tắt là hình thức *Hán Việt*) thì nói chung không cần thay đổi, trừ trường hợp có yêu cầu riêng. Thí dụ: *Pháp*, *Bắc Kinh*, *Lỗ Tấn*; nhưng *Italia* thay cho *Ý*, *Australia* thay cho *Úc*.

• Quyết định 07/ 2003/ QĐ-BGD&ĐT *Quy định tạm thời về viết hoa tên riêng trong sách giáo khoa* (Thư trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Đặng Huỳnh Mai ký ngày 13/ 3/ 2003):

1. Trường hợp phiên âm qua âm Hán Việt: *Viết theo quy tắc viết tên người, tên địa lí Việt Nam: Kim Nhật Thành, Đức, Nhật Bản, Bồ Đào Nha, Triều Tiên.*

2. Trường hợp phiên âm không qua âm Hán Việt (phiên âm trực tiếp, viết sát theo cách đọc): *Đối với mỗi bộ phận tạo thành tên riêng, viết hoa chữ cái đầu và có gạch nối giữa các âm tiết: Phri-đrich Ăng-ghe-n, Vla-di-mia I-lích Lê-nin, Mát-xcơ-va, I-ta-li-a, An-giê-ri.*

Qua hai quyết định trên, ta thấy có hai điều cần nói:

1. Sự tồn tại nhiều cách viết hiện nay vẫn nằm trong sự “hợp pháp”. Việc phát âm theo kiểu Hán Việt, Nga, Pháp, Anh, “Việt Nam hóa” là có “luật” cả (còn việc thực hiện đúng hay sai luật lại là chuyện khác). Hai quyết định có chỗ vênh nhau – QĐ năm 1984 dùng *nguyên ngữ* là chính, QĐ năm 2003 dùng *phiên âm* là chính (trở lại giai đoạn trước 1984), nhưng đó cũng là chuyện khác.

2. Sự công nhận nhiều cách viết trong cả hai quyết định trên, đặc biệt là QĐ 240 năm 1984¹⁰ là đã tính đến sự hợp lí trên nhiều phương diện, cả trong ngôn ngữ và ngoài ngôn ngữ.

2. Chuẩn ngôn ngữ và chuẩn giao tiếp (chuẩn phong cách)

Chuẩn giao tiếp không đồng nhất với chuẩn ngôn ngữ; có thể đúng chuẩn ngôn ngữ mà vẫn sai chuẩn giao tiếp, điều này có lẽ không cần nói với những ai có chút kiến thức cơ sở về ngôn ngữ học. Ở đây xin chỉ áp dụng vào vấn đề đang bàn. Ví dụ, trường hợp Bern, trước kia ta đọc *Béc-nơ* theo cách Pháp, nay có thêm cách đọc là *Bon* theo cách Anh thì đều được cả, vì cả hai đều là những ngôn ngữ có tính quốc tế. Chưa kể, Thụy Sĩ là một quốc gia đa ngữ, không phải tiếng Đức mới là nguyên ngữ mà tiếng Pháp cũng là tiếng phổ thông của họ, tức cũng là nguyên ngữ. Như vậy, đọc *Béc-nơ* hay *Bon*, trước hết đều đúng chuẩn ngôn ngữ.

Còn người Việt đọc mô phỏng tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Đức như thế nào sẽ thuộc chuẩn phong cách. Cách đọc “chuẩn” của chị T.H - có âm cuối /n/ cứ cho rằng sát nguyên ngữ thì cũng trái ngữ cảm người bản ngữ. Tiếng Việt không có các âm cuối /b, đ, g, n, v.../ nên nếu ta cố phát âm /n/, trong đa số trường hợp, người nghe sẽ thấy là “điệu” không cần thiết, hoặc là người nghe chỉ nghe được “Béc” thì càng không ổn.

Với một tên riêng quen thuộc như *Lê-nin*, ta thấy rõ hơn. Trong môi trường tiếng Nga, càng phát âm đúng như người Nga càng tốt. Nhưng trong môi trường tiếng Việt, nếu phát âm chính xác như tiếng Nga – nhấn mạnh và kéo dài và mềm ở “Lê” và “nin” đọc thành “nhin” – thì lại phản cảm. Cũng như vậy với trường hợp *Các Mác*, dù viết phiên âm (như trên), dù viết

⁽¹⁰⁾ QĐ 240 ngày 5/3/1984 ra đời trên cơ sở Quyết nghị của Hội đồng chuẩn hóa chính tả (GS. Phạm Huy Thông làm chủ tịch) và Quyết nghị của Hội đồng chuẩn hóa thuật ngữ (GS. Nguyễn Cảnh Toàn làm chủ tịch) làm việc trước đó một năm, có ý kiến đóng góp của các ông Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp (Chủ tịch và Phó chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng lúc đó).

nguyên dạng (*Karl Marx*) thì cũng phải đọc theo kiểu Việt, chứ không thể đọc như nguyên ngữ.

3. Chuẩn ngôn ngữ và chuẩn văn hóa

Các yếu tố ngôn ngữ không những phải hợp lí khi ở trong hệ thống ngôn ngữ mà còn phải hợp lí khi đứng trong hệ thống lớn hơn, đó là văn hóa. Tên thành phố phía tây nam nước Đức nói trên, từ lâu người Việt Nam gọi là *Cô-lô-nhơ*. Bây giờ, nếu đổi lại gọi theo tiếng Đức là *Koln*, thì ít ra cũng phải có một quá trình làm quen và thử thách, có thể ổn, có thể không. Bởi vì khi phiên âm ra tiếng Việt, nó chỉ có một âm tiết (*Côn*), dễ gọi liên tưởng không hay.

Điều này càng rõ hơn đối với trường hợp các tên riêng Trung Quốc đọc theo âm Hán Việt. Cũng như các từ Hán Việt, các tên riêng Trung Quốc đã được Việt hóa cao độ. Nếu bây giờ ta đọc (trong văn bản tiếng Việt) Hồ Cẩm Đào là “Khú Chín Thao” (Hú Jín Tào), Quách Mạt Nhược là “Cua Múa Giua” (Gó Mó Rừu) thì sẽ buồn cười đến mức nào. Không chỉ người Việt nghe khó chịu, ngay cả người Trung Quốc cũng khó lọt tai. Khách Việt Nam đi du lịch Trung Quốc vẫn gọi các hướng dẫn viên người Trung Quốc bằng âm Hán Việt. Ví dụ: Zeng Quo Yun = Tăng Quốc Vân, Deng Zhao Qing = Đặng Chiêu Thanh. Nếu gọi họ bằng âm Trung Quốc mà không chính xác có thể mang lại điều bất nhã, còn gọi theo âm Hán Việt đã có quy tắc, vừa “an toàn”, vừa thân mật. Hoặc giả dụ đọc được đúng cũng chưa chắc hay. Có thể lấy hiện tượng “nhại” tiếng địa phương để thấy rõ. Một người Nghệ Tĩnh tên là Nguyễn Đức Dừa chẳng hạn, nếu ra khỏi môi trường Nghệ Tĩnh mà ai đó còn gọi anh ta theo giọng Nghệ là *Nguyễn Đức Dừa* thì bị coi là nhại (*Chửi cha không bằng pha tiếng*).

Văn hóa Việt Nam liên quan đến Trung Quốc đến cả ngàn đời nay. Các tên người, tên đất Trung Quốc từ lâu đã rất quen thuộc với người Việt Nam, chẳng lẽ bây giờ phải đổi Bắc Kinh, Thượng Hải, Vân Nam, ... thành *Beijing*, *Shanghai*, *Yunnan*? Khổng Tử, Gia Cát Lượng, Lỗ Tấn, thành *Kongzi*, *Zhuge Liang*, *Lu*

xun? Các tên người, tên đất Trung Quốc không những dày đặc trong các tiểu thuyết, thơ ca Trung Quốc đã quen thuộc ở Việt Nam¹¹ mà chính văn chương Việt Nam cũng dùng không ít (*Truyện Kiều*, *Chinh phụ ngâm* chẳng hạn).

4. “Phát âm sát với cách phát âm của người bản địa” liệu có khả thi?

Chị T.H viết: “*Phải chăng trong những cách phát âm muôn hình muôn vẻ ấy, chúng ta nên chọn ra cách phát âm được coi là sát với cách phát âm của người bản địa nhất cho các tên riêng nước ngoài*”.

Ý kiến trên mới nghe thì rất có lí nhưng thực ra đâu có dễ thế. Cũng không phải đến chị T.H mới nêu ra, mà người ta đã cố gắng làm suốt cả hơn nửa thế kỉ qua. Và nhìn chung ít thành công; chưa kể, chính việc nỗ lực đi tìm cách phát âm “sát với cách phát âm của người bản địa” đã là một trong những nguyên nhân chủ yếu đẻ ra tình trạng “bát nháo” như chị nói. Xin nêu mấy vấn đề khó khăn khó vượt qua dưới đây:

a) Không biết rõ cách đọc trong nguyên ngữ

Loài người hiện nay có khoảng 5000 ngôn ngữ. Ngoài vài ngôn ngữ quốc tế (Anh, Pháp), dăm bảy ngôn ngữ thông dụng (Đức, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Ả Rập, ...), còn lại đều là những ngôn ngữ mà ngoài cộng đồng ấy ra, rất ít người biết, hoặc không ai biết. Chẳng hạn người Việt Nam, liệu có ai biết tiếng Myanma, tiếng Nepal, tiếng Belgaly (ở Bangladesh), ... không, chắc có thì cũng rất ít, chẳng thể mỗi lúc cần thì lại hỏi được họ. Ngoài ra còn hàng nghìn thứ tiếng của các dân tộc, các bộ lạc khắp năm châu. Vậy làm sao biết được cách “phát âm bản địa”? Ngay người Việt Nam, ai có thể biết chính xác địa danh M’Đrăk (ở Đắk Lắk) được phát âm trong tiếng Ê-đê như thế nào?

¹¹ Chẳng lẽ câu thơ Thôi Hiệu: *Cổ nhân tây từ Hoàng Hạc Lâu/ Yên hoa tam nguyệt hã Dương Châu* sẽ đọc thành: *Cổ nhân tây từ Huang Ho Lou/ Yên hoa tam nguyệt hã Yang Zhou*. Các tên riêng Hán Việt chẳng những là tên riêng mà còn gợi nghĩa (Hoàng Hạc Lâu: lầu Hoàng Hạc) và tạo nhạc cho câu thơ.

Hình thức văn tự *M'Đrăk* chỉ là tương đối, không chắc đã đúng cách phát âm bản địa (mà “bản địa” cũng không chỉ gồm tiếng Ê-đê); với người Kinh (Việt) cũng có cách đọc những khác nhau: *Mơ Đrắc*, *Ma Đrắc*,... Người nước ngoài đọc theo người Việt, lại “na ná” thêm một lần nữa. Từ đó suy ra việc sách báo ta lấy tin từ nguồn tiếng Anh, Pháp, Nga,... cũng vậy: nhiều nhất cũng chỉ đọc đúng ngôn ngữ “nguồn”, chứ không theo được ngôn ngữ “gốc”. Cái mà ta gọi là “đọc sát nguyên ngữ”, chẳng qua chỉ là một quy ước, không phải là một thực tế.

b) Có nhiều “chuẩn” trong nguyên ngữ

Trở lại ví dụ tên thủ đô của Thụy Sĩ. Ý kiến của anh bạn chị T.H: Thụy Sĩ là một quốc gia nói nhiều thứ tiếng, người ở Bern nói tiếng Đức, do đó ta phải phát âm tên của thành phố này theo tiếng Đức. Ý kiến trên đã tự mâu thuẫn. Một khi mấy thứ tiếng đều thông dụng thì tên riêng của thủ đô có thể phát âm theo tiếng nào cũng là “bản địa”, cũng là chuẩn. Lại nữa, “*cách phát âm của người bản địa*” (địa phương) cũng chưa chắc đã là chuẩn, hoặc bên cạnh chuẩn địa phương còn có chuẩn quốc gia. Ví dụ phát âm các tên riêng như An, Quang, Hoàng, Thanh, Thân, Văn, Võ của người Nam Bộ thì phát âm như người Hà Nội hay như người Nam Bộ – *Ang*, *Goang*, *Goàng*, *Thăn*, *Thâng*, *Dăng*, *Dỏ* – là chuẩn?

Ngoài ra còn có các hiện tượng người nước này nhưng lại mang quốc tịch nước khác. Rồi tên các sông, hồ, biển nằm trong lãnh thổ, lãnh hải chung của nhiều nước, ngoài việc có các tên khác nhau (như sông Amur đối với người Nga, sông Hắc Long Giang đối với người Trung Quốc), thì ngay cả tên chung, viết như nhau, nhưng mỗi dân tộc cũng đọc khác nhau. Ví dụ, (sông) Mekong, gốc tiếng Lào, nhưng cách đọc của người Việt khác người Lào; (biển) Bering (Bê-rinh) nằm giữa Nga và Mỹ, nhưng tên gọi có nguồn gốc Đan Mạch (mang tên nhà thám hiểm Vitus Behring).v.v..

c) Chữ Quốc ngữ không có khả năng phiên chuyển được đầy đủ tất cả các âm vị trong tất cả các tên riêng nước ngoài

Như bất cứ kí tự của một chữ viết ghi âm nào, chữ Quốc ngữ cũng chỉ có một hệ thống kí tự đủ ghi các âm vị tiếng Việt. Dù có bổ sung một số con chữ *f, j, z, w*, các tổ hợp *cr, br, xc*,... thì cũng chỉ ghi được thêm một số phụ âm và một số tổ hợp phụ âm, còn bao nhiêu âm nữa không thể ghi được. Ngay cả khi ghi được, cũng không dễ phát âm được. Như khi gặp các phụ âm cuối không có trong hệ thống phụ âm cuối tiếng Việt như */b, đ, x, ... /*, do đó gặp trường hợp này thì hoặc là phải “âm tiết hóa”, hoặc là cắt bỏ phụ âm đó: Dickens → *Đích-ken-xơ* hoặc *Đích-ken*. Khi chen giữa 2 âm tiết là các phụ âm, cũng buộc phải “âm tiết hóa” như vậy: *Gorky* → *Goóc-ki* hoặc *Go-rơ-ki*.

Chính từ chỗ chỉ ghi được na ná nguyên ngữ mà đẻ ra hàng loạt hệ lụy: mỗi người phiên chuyển theo sự quan sát của mình, thông thường là theo cách phát âm của ngoại ngữ mà mình biết. Tổng hợp cả ba điều trên ta thấy ý tưởng *phiên âm* sao cho “*sát với cách phát âm của người bản địa*” là một ý tưởng không thực thi⁽¹²⁾.

5. Thay lời kết: Tiến tới thống nhất trong đa dạng

Quá trình tên riêng nước ngoài vào tiếng Việt, về đại thể đã diễn ra tiến trình sau:

① Phiên âm qua chữ Hán, đọc bằng âm Hán Việt → ② Phiên âm Latin, đọc “sát” nguyên ngữ → ③ Viết nguyên dạng hoặc chuyển tự Latin (lấy văn tự làm chuẩn còn phát âm thì tùy khả năng).

Ví dụ: ① Mạc Tư Khoa → ② Mát-xcơ-va/Maxcova → ③ Moskva

① Niu Ước → ② Niu I-ôóc/ Niu Giooc → ③ New York

⁽¹²⁾ Xem Đào Tiến Thi: *Viết tên riêng nước ngoài trong sách báo và sách giáo khoa hiện nay*, Ngôn ngữ & đời sống số 7/2004; *Nói thêm về tên riêng nước ngoài*, Ngôn ngữ & đời sống số 1+2/2005.

Xét trên đại thể, tiến trình trên thể hiện sự tiến bộ, nhưng không phải cái sau thay thế hoàn toàn cái trước, mà vẫn giữ lại các trường hợp có ưu điểm, do đó chúng vừa thay thế cho nhau, vừa cùng tồn tại, như là xe máy không hoàn toàn thay thế xe đạp.

Ước muốn “thống nhất” một hình thức phiên âm vừa không khoa học, vừa có phần làm nghèo tiếng Việt. Tôi ủng hộ hình thức ③, nhưng tôi cũng không loại trừ các hình thức khác trong một số trường hợp. Ví dụ dùng *Australia, Italia* nhưng khi cần vẫn dùng *Úc, Ý*¹³. Vì có khi hình thức “cũ” lại cần thiết: *Có nhớ chăng, hồi gió rét thành Ba Lê?* – Chế Lan Viên; *Giữa Mạc Tư Khoa nghe câu hò Nghệ Tĩnh* – Trần Hoàn¹⁴.

Đối với những tên riêng đã có hình thức cũ của tiếng Anh, Pháp (thường cũng là dạng quốc tế), nay nếu thật cần thiết mới sửa theo nguyên ngữ. (*Úc* → *Australia*, do sự đề nghị của chính phủ Úc). Nếu người Đức không thắc mắc gì thì người Việt không cần phải đổi *Cologne* (Cô-lô-

nhơ) → *Koln* (Côn). Vấn đề là chọn hình thức nào có tính quốc tế để tiện lợi hơn cả. Ví dụ dùng *Bangkok* rõ ràng phổ biến hơn *Krung Thep* (tiếng Thái).

Tóm lại, trong việc đọc và viết tên riêng nước ngoài hiện nay quả là có sự lộn xộn nhất định, nhưng không nên vội vàng phê phán tất cả, càng không nên vội vàng đưa ra một cái chuẩn, nếu chuẩn đó không được nghiên cứu kĩ. Cần có văn bản quy định tốt hơn các văn bản đã có, cần có nhiều từ điển nhân danh, địa danh,... nhưng theo tôi nguyên tắc chủ đạo là *thống nhất trong đa dạng*. Tôi nghĩ ở đây cũng thể hiện khả năng kì diệu của tiếng Việt nói chung, của chữ Quốc ngữ nói riêng.

Mấy điều bộc bạch trên, nếu có điều gì không phải, mong chị Thanh Hà thông cảm. Chúng tôi mong vấn đề được tiếp tục trao đổi.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Văn Chiên, *Về hai quan điểm phiên âm tiếng nước ngoài*, TC Ngôn ngữ & đời sống số 6/2005.
2. Nguyễn Dược, *Sổ tay địa lí nước ngoài*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2003.
3. Nguyễn Văn Khang, *Về dự thảo Quy định cách viết, cách đọc, tên riêng nước ngoài trong các văn bản quản lí nhà nước*, TC Ngôn ngữ & đời sống số 6/2006.
4. Nam Hải, *Từ điển nhân vật thế giới*, NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội, 2006.
5. Bùi Phụng (dịch), *Từ điển bách khoa nhân danh và địa danh Anh Việt*, NXB Văn hóa – Thông tin, Hà nội, 2000.
6. Nhiều tác giả, *Từ điển bách khoa Việt Nam* (4 tập), NXB Từ điển Bách khoa, (Hà Nội, 1995, 2002, 2005).
7. Nhiều tác giả, *Almanach những nền văn minh thế giới*, NXB Văn hóa – Thông tin, Hà nội, 1999.
8. Trung tâm Biên soạn Sách giáo khoa Cải cách giáo dục và Viện Ngôn ngữ học, *Chuẩn hoá chính tả và thuật ngữ*, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội, 1984.
9. *Bách khoa toàn thư mở Wikipedia*.
10. *Encyclopedia Britannica Almanac*, 2009.pdf (Một số tài liệu khác đã được ghi ở phần chú thích của bài viết)

(Ban Biên tập nhận bài ngày 24-12-2009)

¹³ Hình thức tắt này chỉ dùng được khi còn giữ tên Hán Việt. Tiếc rằng một thời ta đã thay thế hàng loạt bằng phiên âm Latin nên hình thức này còn lại quá ít. Ta chỉ có thể nói *Bô* (Bồ Đào Nha), *Thái* (Thái Lan), *Nhật* (Nhật Bản), *Thổ* (Thổ Nhĩ Kỳ), chứ không thể nói *Ca* (Canada), *Ma* (Malaysia), *My* (Myanmar). Một số bạn trẻ gần đây nói *Indô* (Indonesia) tôi thấy phản cảm.

¹⁴ Tham khảo ý kiến sau đây của học giả Cao Xuân Hạo: “Việc phân biệt những tên riêng đã Việt hóa với những tên khác là một chủ trương hoàn toàn đúng đắn. Đặc biệt, những tên riêng như Pháp, Đức Ý, Ba Lan, Thổ Nhĩ Kỳ đã từ lâu trở thành những từ của tiếng Việt. Cũng như các tên của tất cả các thứ tiếng khác, đó là những cái tên mà bản ngữ đặt cho các nước ngoài và đã trở thành một truyền thống. Vì những nguyên nhân lịch sử không có gì khó hiểu, cái tên đó có thể không thật chính xác, điển hình là tên của nước Trung Hoa trong các thứ tiếng khác nhau: Chine, China, Tàu, Kitai, Cathay, Sera, v.v., nhưng người Trung Quốc, kể cả các chính phủ và các vua chúa đã từng thay nhau cai trị nước này, chưa bao giờ có ý đính chính vì họ biết rằng đó là những danh từ riêng mà các thứ tiếng ấy đã hàng trăm năm hay hàng ngàn năm sử dụng để gọi tên xứ sở của mình, và người Trung Quốc không có lí do gì để can thiệp vào ngôn ngữ của các nước...” (*Người Việt, văn Việt, tiếng Việt*, NXB Trẻ, 2001). Tác giả cũng kể có một người bạn Ba Lan rất thích tên đất nước của họ được gọi theo cách người Việt, vì nó chứng tỏ Ba Lan đã đi vào văn hóa Việt từ xưa. (Sdd)